

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**Điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý
trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định một số nội dung về đối tượng, nguyên tắc, điều kiện, thời điểm, thời hạn, trách nhiệm tổ chức thực hiện trong việc điều động nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý; chuyển nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, bao gồm cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Các nội dung không quy định trong Quy chế này thực hiện theo quy định của Luật Nhà giáo, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Nhà giáo và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc điều động, chuyển nhà giáo, trong phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Cơ sở giáo dục* là cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt công lập.
- Cơ quan quản lý trực tiếp*
 - Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan quản lý trực tiếp các cơ sở giáo dục công lập bao gồm: cơ sở giáo dục trung học phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt có cấp học cao nhất là cấp trung học phổ thông và các

cơ sở giáo dục công lập trực thuộc khác.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục công lập, bao gồm: cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục tiểu học, cơ sở giáo dục trung học cơ sở, cơ sở giáo dục có cấp học cao nhất là cấp trung học cơ sở.

3. *Thời hạn điều động* là khoảng thời gian nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục theo quyết định điều động có thời hạn của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Nguyên tắc

1. Đảm bảo công tác quản lý được thực hiện thống nhất, hiệu quả, theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý của của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, các cơ sở giáo dục công lập, các đơn vị liên quan và cá nhân.

3. Bảo đảm phát huy tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Nhà giáo được điều động phải đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm sẽ đảm nhận.

5. Nguyên tắc chuyển chuyển: việc chuyển chuyển nhà giáo được thực hiện khi nhà giáo có nhu cầu, phải được sự đồng ý của cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị nơi nhà giáo chuyển đi và chuyển đến, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị về vị trí việc làm; tuân thủ hướng dẫn và các quy định về chuyển chuyển của cơ quan có thẩm quyền.

6. Công tác điều động, chuyển chuyển nhà giáo phải được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật.

Chương II

THẨM QUYỀN, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN KHI ĐIỀU ĐỘNG, CHUYỂN CHUYỂN

Điều 5. Thẩm quyền điều động, chuyển chuyển nhà giáo

1. Thẩm quyền điều động nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

2. Thẩm quyền chuyển chuyển nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

Điều 6. Điều động nhà giáo

1. Đối tượng điều động

a) Nhà giáo thuộc danh sách biên chế dôi dư khi thực hiện sắp xếp lại cơ sở giáo dục hoặc do biến động về quy mô lớp học, môn học, ngành, nghề đào tạo;

b) Nhà giáo có nguyện vọng được điều động đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

c) Nhà giáo đã hoàn thành thời gian được điều động đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền;

d) Nhà giáo có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tốt, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, giáo dục hoặc quản lý, có khả năng hỗ trợ nâng cao chất lượng cho cơ sở giáo dục hoặc hỗ trợ chuyên môn cho cơ quan quản lý giáo dục;

đ) Nhà giáo được quy hoạch hoặc bổ nhiệm chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được điều động nhằm bố trí, sắp xếp đội ngũ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ hoặc nhằm bảo đảm không giữ chức vụ quá thời hạn theo quy định của pháp luật chuyên ngành;

e) Nhà giáo không thuộc đối tượng tại điểm a, b, c, d và đ khoản này được cơ quan có thẩm quyền điều động có thời hạn để hỗ trợ các cơ sở giáo dục đang thiếu nhà giáo hoặc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục.

2. Thời hạn điều động

a) Nhà giáo thuộc điểm b khoản 1 Điều này nếu được điều động theo nguyện vọng thì thời hạn điều động là 05 năm. Sau thời hạn trên nếu có không có nguyện vọng tiếp tục công tác tại nơi được điều động đến sẽ được cấp có thẩm quyền xem xét điều động theo nguyện vọng;

b) Nhà giáo thuộc đối tượng tại điểm e khoản 1 Điều này sẽ có thời hạn điều động tối thiểu là 01 năm và tối đa không quá 3 năm. Cơ quan có thẩm quyền sẽ căn cứ vào điều kiện thực tế, nguyện vọng của nhà giáo để quyết định thời hạn điều động.

3. Thời điểm điều động

a) Đối với nhà giáo thuộc điểm a khoản 1 Điều này sẽ thực hiện điều động trong hè trước thời điểm năm học khi có sự biến động về quy mô lớp học; sau khi có sự sắp xếp cơ sở giáo dục hoặc biến động về môn học, ngành, nghề đào tạo;

b) Đối với các nhà giáo thuộc các điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này, thời điểm điều động theo yêu cầu công tác.

4. Hồ sơ, trình tự, thủ tục điều động

a) Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ;

b) Đối với trường hợp UBND cấp xã không bố trí được nhà giáo dôi dư trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý thì báo cáo, đề xuất để Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch thực hiện điều động.

Điều 7. Thuyên chuyển nhà giáo

1. Đối tượng thuyên chuyển

a) Nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập có nguyện vọng thuyên chuyển.

b) Các trường hợp không được thuyên chuyển bao gồm:

Nhà giáo đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử;

Nhà giáo chưa đủ 03 năm công tác tính từ ngày được tuyển dụng nhà giáo, trừ trường hợp tự nguyện thuyên chuyển công tác đến cơ sở giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Thời điểm thuyên chuyển

a) Thực hiện thuyên chuyển nhà giáo 02 lần trên năm, vào tháng 01 hoặc tháng 6 hằng năm.

b) Những trường hợp khác theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, nguyện vọng của nhà giáo, do cấp có thẩm quyền thuyên chuyển nhà giáo xem xét quyết định.

3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục điều động

a) Trường hợp thuyên chuyển theo thời điểm quy định tại điểm a khoản 2 Điều này: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ;

b) Trường hợp thuyên chuyển theo thời điểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều này: Hồ sơ, trình tự, thủ tục điều động thực hiện theo quy định tại khoản 3

Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ, tuy nhiên nhà giáo sẽ trực tiếp nộp 01 hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền chuyển nhà giáo.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

1. Nhà giáo đang được điều động đến đơn vị cần tăng cường trước ngày Quy chế này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện cho đến hết thời hạn điều động.
2. Trường hợp nhà giáo đã hoàn thành thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường trước ngày Quy chế này có hiệu lực nhưng chưa được bố trí trở lại đơn vị tăng cường hoặc đơn vị tiếp nhận thì được xem xét, giải quyết theo quy định tại Quy chế này và được tính là đã hoàn thành thêm 01 lượt điều động.
3. Các quy trình, thủ tục về điều động, chuyển nhà giáo đã ban hành trước ngày Quy chế này có hiệu lực mà chưa giải quyết xong thì tiếp tục được xem xét, xử lý theo quy định tại Quy chế này. Số lượt đã hoàn thành điều động theo quy chế, kế hoạch của địa phương trước đây phù hợp theo Quy chế này được tính vào tổng số lượt điều động theo quy định hiện hành để làm cơ sở bố trí điều động cho các lượt kế tiếp.
4. Đối với nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục giữ chức vụ cấp trưởng cơ sở giáo dục đã giữ chức vụ đủ 02 nhiệm kỳ liên tiếp trước ngày Quy chế này có hiệu lực nhưng chưa thực hiện điều động thì việc điều động, bổ nhiệm được thực hiện theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy chế này theo quy định của pháp luật. Triển khai, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức quán triệt, phổ biến và thực hiện Quy chế này tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.
2. Quyết định điều động, chuyển nhà giáo theo quy định tại Điều 5, Quy chế này.
3. Xây dựng, triển khai kế hoạch điều động; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc điều động nhà giáo và điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi 02 đơn vị hành chính cấp xã.
4. Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy chế. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
5. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế trong toàn tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh vào tháng 12 hằng năm. Chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện Quy chế; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.
2. Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, phân bổ biên chế, điều chuyển biên chế viên chức theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp hướng dẫn, thẩm định và bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục khi điều động theo quy định của pháp luật.
2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện chi trả chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; bảo đảm không để phát sinh nợ đọng các chế độ, chính sách hợp pháp.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường giao Phòng Văn hoá - Xã hội chủ trì, tham mưu nội dung điều động, chuyển nhà giáo theo thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 và điểm a khoản 2, Điều 12, Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ (để đảm bảo phù hợp quản lý chuyên môn giáo dục).
2. Ủy ban nhân dân các xã, phường xin ý kiến với Sở Giáo dục và Đào tạo: tiếp nhận công chức, viên chức từ cơ quan, đơn vị khác thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã về làm viên chức ngành giáo dục và đào tạo; về bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục lần đầu đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; về điều động để bổ nhiệm đối với hiệu trưởng tại một cơ sở giáo dục không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp nhằm đảm bảo lựa chọn, bổ nhiệm cán bộ quản lý tốt nhất, phù hợp, cân đối, khắc phục tình trạng thừa thiếu giữa các địa phương, nâng cao chất lượng giáo dục đồng đều vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo toàn tỉnh.
3. Hằng năm xây dựng Kế hoạch điều động nhà giáo phù hợp với yêu cầu sử dụng nhà giáo, hoàn thiện hồ sơ báo cáo, đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, quyết định; hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy chế này theo quy định; bố trí, phân bổ hợp lý số lượng người làm việc cho các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.
4. Chịu trách nhiệm tổ chức xét cử nhà giáo thuộc diện điều động theo tiêu chí, điều kiện quy định tại Quy chế này.
5. Rà soát, bố trí cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý và phương án tiếp nhận, điều động bổ nhiệm viên chức quản lý thuộc phạm vi 02 đơn vị hành chính cấp xã.

6. Chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo biện pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

7. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về kết quả thực hiện điều động trong phạm vi quản lý.

Điều 13. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Quy chế này đến toàn thể nhà giáo thuộc phạm vi quản lý, xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị.

2. Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ nhà giáo theo vị trí việc làm, cơ cấu môn học, cấp học; xác định nhu cầu điều động, tiếp nhận, chuyển chuyên; lập danh sách đề xuất đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

3. Tổ chức xét chọn, cử giáo viên điều động đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan, đúng nguyên tắc, tiêu chí; niêm yết, thông báo công khai kết quả xét đề xuất phương án điều động nhà giáo trong nội bộ đơn vị.

4. Tổ chức bàn giao công việc, hồ sơ, tài sản và các nội dung có liên quan đối với nhà giáo được điều động, chuyển chuyên theo đúng quy định; Phối hợp với đơn vị tiếp nhận bảo đảm việc tiếp nhận, bố trí công tác kịp thời, không làm gián đoạn hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục.

5. Phối hợp thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với nhà giáo theo quy định; không được lợi dụng việc điều động, chuyển chuyên để gây khó khăn, phân biệt đối xử hoặc làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện để được hướng dẫn, giải quyết.

6. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên và trước pháp luật về việc tổ chức thực hiện Quy chế tại đơn vị.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tạo điều kiện, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó./.

